

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2015/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2015, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1970.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1974

Đều có địa chỉ: Khu 23, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Trước đây là khu 4, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Đức T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị D và anh T có 02 con chung là **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 09/8/2000 và **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 16/02/2003. Hai cháu đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu giải quyết về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị D được quyền sở hữu, sử dụng những tài sản: Quyền sử dụng toàn bộ diện tích 122,5 m² đất ở tại thửa số 339 tờ bản đồ 30 tại khu 23, xã H (trước đây là khu 4, xã T), huyện T, tỉnh Phú Thọ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số D 438630 do UBND huyện Thanh Ba cấp ngày 30/6/2004 cho người sử dụng đất là hộ bà Nguyễn Thị D và sở hữu 01 ngôi nhà cấp 4 đã cũ được xây từ năm 2005 trên thửa đất. Hiện nay chị D đang quản lý, sử dụng toàn bộ những tài sản này. Ngoài ra anh chị không có tài sản chung nào khác.

Về nợ chung, các vấn đề khác: Chị D và anh T đều xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*) và án phí chia tài sản không giá ngạch là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị D đã nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/01693 ngày 29 tháng 5 năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Ba;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn